|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II NĂM HỌC 2023- 2024**  Môn: Ngữ văn - Lớp 7  *Thời gian làm bài: 90 phút. (Đề gồm 02 trang)* |

# ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

***Đọc văn bản sau:***

* 1. *Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa. Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la. Sự hiểu biết của mỗi cá nhân không thể đem so sánh với mọi người cùng chung sống với mình. Vì thế, dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi.*
  2. *Tóm lại, con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người. Khiêm tốn là một điều không thể thiếu cho những ai muốn thành công trên đường đời.*

(Trích *Tinh hoa xử thế*, Lâm Ngữ Đường, Ngữ văn 7, tập 2, NXB Giáo dục, 2015, tr.70 – 71)

# Chọn phương án trả lời đúng nhất:

**Câu 1 (0,5 điểm):** Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

A. Tự sự B. Biểu cảm C. Miêu tả D. Nghị luận

**Câu 2 (0,5 điểm):** Văn bản bàn luận về vấn đề gì?

A. Sự tự ti B. Đức tính khiêm tốn

C. Đức tính trung thực D. Sự thành công

**Câu 3 (0,5 điểm):** “Khiêm tốn*”* là?

1. Nhường nhịn, sẻ chia với mọi người trong cuộc sống.
2. Luôn nghĩ mình là yếu kém so với người khác.
3. Luôn thẳng thắn, thật thà trong mọi việc.
4. Đánh giá đúng về khả năng của bản thân, không tự cao tự đại, không khoe khoang, phô trương.

**Câu 4 (0,5 điểm):** Nối cột A với cột B để có đáp án đúng với các phép liên kết trong đoạn trích trên.

|  |  |
| --- | --- |
| Cột A | Cột B |
| 1. Phép lặp 2. Phép nối 3. Phép thế | 1. đó, vì thế... 2. khiêm tốn... 3. tóm lại... |

A.1-b, 2-c, 3-a B.1-c, 2-a, 3-b C. 1-b, 2-a, 3-c D.1-a, 2-c, 3-b

**Câu 5 (0,5 điểm):** Cách diễn đạt của tác giả“*luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi*” gần gũi với câu danh ngôn nào sau đây?

* 1. *Học đi đôi với hành*
  2. *Vì lợi ích 10 năm trồng cây. Vì lợi ích trăm năm trồng người.*
  3. *Học, học nữa, học mãi.*
  4. *Ngọc không mài không thành đồ vật, người không học không biết rõ đạo.*

**Câu 6 (0,5 điểm):** Ý kiến của tác giả:

*Con người khiêm tốn là con người hoàn toàn biết mình, hiểu người, không tự* mình đề cao vai trò, ca tụng chiến công của cá nhân mình cũng như không bao giờ chấp nhận một ý thức chịu thua mang nhiều mặc cảm tự ti đối với mọi người.

1. Đúng B. Sai

**Câu 7 (0,5 điểm):** Trong đoạn văn: "*Người có tính khiêm tốn thường hay tự cho mình* là kém, còn phải phấn đấu thêm, trau dồi thêm, cần được trao đổi, học hỏi nhiều thêm nữa. Người có tính khiêm tốn không bao giờ chịu chấp nhận sự thành công của cá nhân mình trong hoàn cảnh hiện tại, lúc nào cũng cho sự thành công của mình là tầm thường, không đáng kể, luôn luôn tìm cách để học hỏi thêm nữa", tác giả viết về điều gì?

1. Biểu hiện của người có tính khiêm tốn.
2. Ý nghĩa của tính khiêm tốn.
3. Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế.
4. Vai trò của tính khiêm tốn.

**Câu 8 (0,5 điểm):** Em hiểu như thế nào về câu nói sau: “*Tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước nhỏ giữa đại dương bao la.*”?

1. Tài nghệ của mỗi người là điều đáng quý.
2. Tài nghệ của mỗi người là điều đáng quý nhưng rất nhỏ bé so với nhân loại.
3. Tài nghệ của mỗi cá nhân là những giọt nước.
4. Tài nghệ của mỗi cá nhân rộng lớn bao la.

**Câu 9 (1,0 điểm):** Em có đồng tình với ý kiến: “*Dù tài năng đến đâu cũng luôn luôn phải học thêm, học mãi mãi”* không? Vì sao?

**Câu 10 (1,0 điểm):** Qua đoạn trích trên, em rút ra bài học gì ý nghĩa nhất cho mình?

*(Trình bày bằng đoạn văn ngắn từ 3-5 câu)*

# VIẾT (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ về một ý kiến liên quan đến chủ đề học tập mà em tâm đắc nhất.

# -------------------Hết---------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II**  NĂM HỌC 2023- 2024  Môn Ngữ Văn – Lớp 7  *(Hướng dẫn chấm gồm: 02 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | * Đồng tình với quan điểm trên. * Lý giải:   + Hiểu biết của con người dù thế nào cũng còn hạn hẹp so với kiến thức vô cùng rộng lớn trong cuộc sống; mỗi ngày lượng kiến thức lại được phát triển thêm. Bởi vậy chúng ta cần liên tục trau dồi để làm phong phú tri thức của bản thân và không bị tụt hậu so với sự đi lên của xã hội.  ...  + Khích lệ mọi người luôn tích cực học tập...  *(GV chấm linh hoạt đối với những cách diễn đạt khác nhưng hợp lý của HS).* | 0,25  0,75 |
| **10** | \* HS trình bày đoạn văn 3- 5 câu, có thể rút ra một trong các bài học:   * Bài học về lòng khiêm tốn * Bài học về tinh thần học tập không ngừng   ...  *(Ngoài ra HS có thể có lựa chọn bài học hợp lý thì vẫn cho điểm)* | 1,0 |
| **II** | **VIẾT** | | **4,0** |
| a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội:* Có đủ các phần mở  bài, thân bài, kết bài | | 0.5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Viết bài văn nghị luận trình bày suy  nghĩ về một vấn đề trong học tập mà em quan tâm | |
| *c. Triển khai vấn đề:* HS lần lượt viết bài theo định hướng sau:   * **Mở bài:**   Giới thiệu được vấn đề cần bàn luận và thể hiện ý kiến về vấn đề đó.   * **Thân bài**   - Giải thích và nêu biểu hiện của vấn đề nghị luận.  + Giải thích từ ngữ, khái niệm quan trọng.  *(Nếu bàn luận về ý nghĩa của câu tục ngữ, danh ngôn thì cần giải thích ý nghĩa của cả câu).* | | 3.0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * Trình bày biểu hiện của vấn đề * Bàn luận vấn đề:   + Quan điểm tán thành/phản đối của người viết về vấn đề.  + Trình bày lí lẽ, dẫn chứng để làm sáng tỏ ý kiến.   * Mở rộng vấn đề: Lật ngược vấn đề và rút ra bài học chung.   **\* Kết bài**   * Khẳng định lại ý kiến. * Liên hệ đến nhận thức và hành động cho bản thân. |  |
|  | *d. Sáng tạo*: Cách viết lôi cuốn, diễn đạt độc đáo, chặt chẽ. | 0.25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ  nghĩa tiếng Việt | 0.25 |

* **Lưu ý**:
  + *Chỉ cho điểm tối đa nếu bài viết của học sinh kết hợp tốt các yêu cầu về nội dung và yêu cầu về hình thức, kĩ năng.*
  + *Thí sinh có nhiều cách triển khai theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được hệ thống ý cơ bản.*
  + *Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải hợp lí.*

**------------------------- Hết -----------------------**